**Ngày thứ: 1**

Ngày soạn:11/9/2024

Ngày giảng: Thứ Hai ngày 16 tháng 9 năm 2024

**TIẾNG VIỆT( TIẾT 13,14)**

**BÀI 1: A, a**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- HS nhận biết và đọc đúng âm a.

- Viết đúng chữ a. Phát triển kỹ năng nói lời chào hỏi.

- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ qua các tình huống reo vui “a”, tình huống cấn nói lời chào hỏi (chào gặp mặt, chào tạm biệt).

**-** Tự chủ - tự học, giao tiếp – hợp tác*,* giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**-** Nhân ái, trách nhiệm biết yêu quý người thân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên :** SGK, Laptop; clip, slide tranh minh họa, vi deo chữ mẫu, bài hát , bộ ghép chữ

**2. Học sinh:** Bảng con, vở tập viết, SGK, bộ ghép chữ

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 1**  **1. Khởi động, kết nối: (2-5’)**  *-* HS ôn lại các nét "cong kín", “nét móc xuôi" những nét cấu tạo nên chữ a kiểu chữ thường.  - GV có thể cho HS chơi trò chơi nhận biết các nét cong kín, nét móc xuôi.  **2. Hình thành kiến thức mới:** **( 55-60’)**  **Hoạt động 1. Nhận biết**  - HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi: - Bức tranh vẽ những ai?  - Nam và Hà đang làm gi?  - Hai bạn và cả lớp có vui không?  - Vì sao em biết?  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  - GV nói câu thuyết minh (nhận biết) dưới tranh  - GV cũng có thể đọc thành tiếng câu nhận biết và yêu cầu HS đọc theo.  - GV đọc từng cụm từ, sau mỗi cụm từ thì dừng lại để HS đọc theo.  - GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lấn: Nam và Hà ca hát)''. Lưu ý, nói chung, HS không tự đọc được những câu nhận biết này; vi vậy, GV cần đọc chậm rãi với tốc độ phù hợp để HS có thể bắt chước.  - GV hướng dẫn HS nhận biết tiếng có âm a và giới thiệu chữ a (GV: Chú ý trong câu vừa đọc, có các tiếng Nam, và, Hà, ca, hát. Các tiếng này đếu chứa chữ a, âm a (được tô màu đỏ). Hôm nay chúng ta học chữ ghi âm a.  - GV trình chiếu chữ ghi âm a lên bảng.  **Hoạt động 2: Đọc**  **a, Luyện đọc âm a**  - GV đưa chữ a lên bảng để HS nhận biết chữ này trong bài học.  - GV đọc mẫu âm a.  - Gv yêu cầu Hs đọc lại.  - GV sửa lỗi phát âm của HS  - GV có thể kể câu chuyện ngụ ngôn Thỏ và cá sấu để thấy rõ đặc điểm phát âm của âm a, Tóm tắt câu chuyện như sau  Thỏ và cá sấu vốn chẳng ưa gì nhau. Cá sấu luôn tìm cách hại thỏ nhưng lấn nào cũng bị bại lộ. Một ngày nọ, khi đang đứng chơi ở bờ sông, thỏ đã bị cá sấu tóm gọn. Trước khi ăn thịt thỏ, cá sấu ngậm thỏ trong miệng rói rít lên qua kẽ răng: Hu! Hu! Hu! Thỏ liền nghĩ ra một kế. Thỏ nói với cá sấu: “Anh kêu “hu hu hu", tôi chẳng sợ dâu. Anh phải kêu “ha ha ha" thi tôi mới sợ cơ” Cá sấu tưởng thật, kêu to “Ha! Ha! Ha!", thế là thỏ nhảy tót khỏi miệng cá sấu và chạy thoát.  Thỏ thoát chết nhờ những tiếng có âm a ở cuối miệng mở rất rộng. Nếu cá sấu kêu  "Ha! Ha! Ha!", miệng cá sấu sẽ mở rộng và thỏ mới dễ bể chạy thoát.  **Hoạt động 3. Viết bảng**  - GV đưa mẫu chữ và hướng dẫn HS quan sát  - GV viết mẫu, vừa viết vừa nếu quy trình và cách viết chữ a.  - GV yêu cầu Hs viết bảng  **TIẾT 2**  **Hoạt động 4. Viết vở**  - GV hướng dẫn HS tô chữ a HS tô chữ a (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  - GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.  - GV nhận xét và sửa bài của một số HS  **Hoạt động 5. Đọc**  - GV yêu cầu HS đọc thầm a.  - GV đọc mẫu a.  - GV cho HS đọc thành tiếng, sau đó cả lớp đọc đồng thanh theo GV.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:  Tranh 1  - Nam và các bạn đang chơi trò chơi gì?  - Vì sao các bạn vỗ tay reo a"?  Tranh 2  - Hai bố con đang vui chơi ở đâu?  - Họ reo to "a" vì điều gì?  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  **Hoạt động 6. Nói theo tranh**  - GV yêu cầu HS quan sát từng tranh trong SHS.  - GV đặt từng câu hỏi cho HS trả lời:  Tranh 1  Tranh vẽ cảnh ở đâu?  Những người trong tranh đang làm gì?  Theo em, khi vào lớp Nam sẽ nói gi với bố?  Theo em, bạn ấy sẽ chào bố như thế nào?  Tranh 2  Khi vào lớp học, Nam nhìn thấy ai đứng ở cửa lớp?  Nhìn thấy cô giáo, Nam chào cô như thế nào?  - GV yêu cầu HS thực hiện nhóm đôi, đóng vai 2 tình huống trên  - Đại diện một nhóm đóng vai trước cả lớp,  - GV và HS nhận xét.  **3. Vận dụng: (2-5’)**  - GV lưu ý HS ôn lại chữ ghi âm a.  - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.  - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: chào tạm biệt, chào khi gặp. | - Hs lắng nghe  - Hs chơi  - Tranh vẽ Nam, Hà và các bạn.  - Nam và Hà đang ca hát.  - Các bạn trong lớp rất vui.  - Các bạn đang tươi cười, vỗ tay tán thưởng, tặng hoa,..)  - HS nói theo.  - HS đọc  - HS đọc  - HS đọc  - Hs lắng nghe  - Hs lắng nghe  - Hs quan sát  - Hs quan sát  - Một số HS đọc âm a, sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh đọc một số lần.  - Hs lắng nghe  - Hs lắng nghe và quan sát  - Hs lắng nghe  - Hs viết chữ a thường (cỡ vừa) vào bảng con, Chú ý liên kết các nét trong chữ a.  - Hs viết bảng  - HS tô chữ a (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  - Hs viết  - Hs nhận xét  - HS đọc thẩm a.  - HS lắng nghe.  - HS đọc  - HS quan sát.  - Nam và các bạn đang chơi thả diều.  - Các bạn thích thú vỗ tay reo "a" khi thấy diều của Nam bay lên cao  - Hai bố con đang vui chơi trong một công viên nước:  - Họ reo to "a" vì trò chơi rất thú vị phao tới điểm cuối của cầu trượt, nước bắn lên tung toé  - HS quan sát.  - Hs thực hiện  - Tranh vẽ cảnh trường học.  - Bố chở Nam đến trường học và đang chuẩn bị rời khỏi trường.  - Nam chào tạm biệt bố để vào lớp.  Nam có thể nói: “Con chào bố ạ!", "Con chào bố, con vào lớp ạ!", "Bố ơi, tạm biệt ből", "Bố ơi, bố về nhé!",  - Nam nhìn thấy cô giáo. Nam có thể chào cô:  "Em chào cô ạ!” “Thưa cô, em vào lớp!"..  - Hs thực hiện  - Hs đóng vai, nhận xét  - Hs lắng nghe  - Hs lắng nghe  - Hs lắng nghe, thực hiện |

**IV.** **ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG SAU TIẾT DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………